|  |  |
| --- | --- |
| **Description: Description: Nhan dien** |  |
| **CHUNG TAY CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH** |
| **DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ** |

**LĨNH VỰC PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

*( Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên TTHC** | **Mã QR code** |
| **1**  **1.** | Công nhận tuyên truyền viên pháp luật | Description: Description: https://dichvucong.langson.gov.vn/public/qrcode/qrcode_chi_tiet_thu_tuc?mathutuc=27864 |
| **2**  **2.** | Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật | Description: Description: https://dichvucong.langson.gov.vn/public/qrcode/qrcode_chi_tiet_thu_tuc?mathutuc=27866 |

**1. Công nhận tuyên truyền viên pháp luật**

**a) Trình tự thực hiện**

Định kỳ tháng 9 hàng năm, công chức tư pháp - hộ tịch chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố và cộng đồng dân cư khác và người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn cấp xã thông báo công khai tiêu chuẩn tuyên truyền viên pháp luật; các quy định về công nhận tuyên truyền viên pháp luật tới cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn cơ sở để tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật.

Căn cứ danh sách tự nguyện đăng ký tham gia làm tuyên truyền viên pháp luật từ địa bàn cơ sở, thực trạng đội ngũ công chức của Ủy ban nhân dân cấp xã và nhu cầu xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, công chức tư pháp - hộ tịch rà soát, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

**b) Cách thức thực hiện**

- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.

- Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

Danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật của công chức Tư pháp - hộ tịch.

**- Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị công nhận tuyên truyền viên pháp luật.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**e) Cơ quan thực hiện:** UBND xã

**g) Phí và lệ phí:** Không.

**h) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:**

**i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản công nhận tuyên truyền viên pháp luật

**k) Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý**

- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.

- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về  báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Quyết định 2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố danh mục Thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Tư pháp, ubnd cấp huyện, ubnd cấp xã của tỉnh Lạng Sơn.

- Quyết định 825/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Tư pháp,UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

**2. Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật**

**a) Trình tự thực hiện**

Tổ trưởng tổ hòa giải đề nghị Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với trưởng thôn làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên.

Trong thời hạn 02 ngày, kể từ khi nhận được đề nghị của tổ trưởng Tổ hòa giải về việc thôi làm hòa giải viên, Trưởng ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với trưởng thôn xem xét, xác minh, làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên (Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯMTTQVN).  
 Đối với trường hợp thôi làm hòa giải viên theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 11 của Luật hòa giải ở cơ sở, nếu Trưởng ban công tác Mặt trận, trưởng thôn không đồng ý với đề nghị của tổ trưởng tổ hòa giải hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận và trưởng thôn không thống nhất được với nhau về đề nghị của tổ trưởng tổ hòa giải, thì Trưởng ban công tác Mặt trận thông báo với tổ trưởng tổ hòa giải, nêu rõ lý do không đồng ý, đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định (Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số01/2014/NQLT-CP-UBTƯMTTQVN).

Trường hợp thôi làm hòa giải viên đối với tổ trưởng tổ hòa giải thì Trưởng ban công tác Mặt trận phối hợp với trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố làm văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thôi làm hòa giải viên.  
Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hoặc báo cáo về việc thôi làm hòa giải viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.

**b) Cách thức thực hiện**

- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.

- Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị ra quyết định thôi làm hòa giải viên (Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT- CP UBTƯMTTQVN

**- Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Công chức tư pháp - hộ tịch, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

**e) Cơ quan thực hiện:** UBND xã

**g) Phí và lệ phí:** Không.

**h) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:**

- Việc cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật được thực hiện khi tuyên truyền viên pháp luật thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Tự nguyện xin thôi làm tuyên truyền viên pháp luật vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do chính đáng khác;

+ Thực hiện một trong các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 9 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật;

+ Bị Tòa án kết án và bản án đã có hiệu lực pháp luật;

+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự.

**i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật

**k) Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý**

- Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.

- Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về  báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Quyết định 2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố danh mục Thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Tư pháp, ubnd cấp huyện, ubnd cấp xã của tỉnh Lạng Sơn.

- Quyết định 825/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Tư pháp,UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn